

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 70 /2023/ HSST
Ngày 12 / 9 /2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lê Vinh Hương
Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang– Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử **trực tuyến công khai** sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST – HS ngày 18 tháng 8 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82 /2023/QĐST–HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1991 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm Q, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Hoàng Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 08/6/2023 đến nay. (Có mặt).

Người bị hại: 1. Chị **Ngô Thị L**, sinh năm 1982.

2. Anh **Võ Minh T**, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm Q, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lê Sỹ L**, sinh năm 1970.

Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/8/2018, tại khối M, thị trấn Q, huyện Q, Nguyễn Văn H mượn của Võ Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu đen xám vàng, biển kiểm soát 37X6-7365 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200, loại bàn phím màu đen đã qua sử dụng để đi tìm mua ma túy về cùng sử dụng. Do bức xúc thái độ của Võ Minh T về việc không góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng nên Nguyễn Văn H nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô của T. Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô của Võ Minh T đến cầm cố cho anh Lê Sỹ L lấy số tiền 2.100.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi chiếm đoạt điện thoại và xe mô tô của anh T thì H bỏ đi khỏi địa phương, đến ngày 08/6/2023 H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp bắt tạm giam.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 88/KL- HĐĐGTS ngày 03/8/2023 kết luận (BL 111): 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 1200, màu đen, máy đã qua sử dụng, máy mua năm 2018, thời điểm định giá tháng 10/2018 có giá 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn H chiếm đoạt của Võ Minh T là 8.400.000 đồng (Tám triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn).

Bản cáo trạng số 63 /VKS – HS ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố Nguyễn Văn H về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận đã mượn xe mô tô và điện thoại di động của anh Võ Minh T, sau khi mượn được tài sản thì đã nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và Điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo). Xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, gia đình của bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho anh Lê Sỹ L. Hiện nay anh Lê Sỹ L, chị Ngô Thị L và Võ Minh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không phải xem xét thêm.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái mô tô mang tên Nguyễn Văn H là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm đề nghị trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng được thu giữ; kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ ngày 03/8/2018 Nguyễn Văn H mượn của Võ Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, sơn màu đen xám vàng, biển kiểm soát 37X6-7365 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1200, loại bàn phím màu đen đã qua sử dụng để đi tìm mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, Nguyễn Văn H nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô của Trường. Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô của Võ Minh T đến cầm cố cho anh Lê Sỹ L lấy số tiền 2.100.000 đồng để tiêu xài cá nhân hết. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Văn H chiếm đoạt của Võ Minh T là 8.400.000 đồng.

Do đó, hành vi của Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H là rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm

tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần vì: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Chương được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, gia đình của người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo hiện nay đang bị tạm giam, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của bị cáo đã hoàn trả số tiền 2.000.000 đồng cho anh Lê Sỹ L. Hiện nay anh Lê Sỹ L, chị Ngô Thị L và Võ Minh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét thêm.

[6] Về vật chứng: 01 giấy phép lái mô tô mang tên Nguyễn Văn H là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **06 (sáu)** tháng tù “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/6/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái mô tô mang tên Nguyễn Văn H.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/8/2023, giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/ 9/2023. Đối với những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn

